

Số: 34/2016/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 03 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng, phó phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTT-BNV ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 772/TTr-SNV ngày 04 tháng 10 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và

Truyền thông; Trưởng, Phó Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La. Gồm 4 Chương, 10 Điều.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.
2. Quyết định số 07/2009/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2009 của UBND tỉnh quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng, phó phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND huyện, thành phố của tỉnh Sơn La hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ TT và TT;
- Vụ pháp chế Bộ VH,TT và DL;
- Như Điều 3;
- Các Sở: Nội vụ; Tư pháp;
- Bộ phận lưu trữ; Trung tâm Công báo; Tin học;
- Lưu: VT, NC, D30b.



Cầm Ngọc Minh

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng, phó phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND*
ngày 03 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng, phó phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La. Là cơ sở để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố áp dụng trong việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng, phó phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 2. Vị trí, chức trách

1. Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở là công chức lãnh đạo, quản lý gồm: Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở, Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Sở. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mọi hoạt động của phòng, đơn vị được giao phụ trách theo quy định của pháp luật.

2. Trưởng, Phó phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về ngành và lĩnh vực được giao phụ trách theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng các tiêu chuẩn

1. Quy định tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, trưởng, phó phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La tuân thủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Tỉnh ủy,

Ủy ban nhân dân tỉnh; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, tập trung dân chủ, phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Việc lựa chọn chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ của phòng, đơn vị; căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường của công chức, viên chức để lựa chọn, bố trí các chức danh lãnh đạo phù hợp với cơ cấu, nhiệm vụ, đảm bảo tính ổn định, kế thừa và phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của phòng, đơn vị.

3. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, Trưởng, Phó phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương II **TIÊU CHUẨN CHUNG**

Điều 4. Tiêu chuẩn chung và điều kiện bổ nhiệm

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng, có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

b) Gương mẫu trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; thể hiện rõ tinh thần tận tụy, trách nhiệm cao, nói đi đôi với làm, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết nội bộ, quy tụ cán bộ, phát huy sức mạnh của tập thể, sử dụng và động viên công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý làm việc có hiệu quả. Có ý thức tổ chức kỷ luật cao, chấp hành tuyệt đối sự điều động, phân công của tổ chức.

c) Gương mẫu trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; có lối sống giản dị, lành mạnh, trong sáng; có phương pháp làm việc dân chủ, khoa học. Không vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm. Kiên quyết ngăn ngừa, đấu tranh, xử lý kịp thời, nghiêm minh các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu tự giác rèn luyện, phẫn đấu, thiếu tinh thần đồng chí trong cơ quan, đơn vị. Giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, tự chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước nhân dân về những tiêu cực thuộc phạm vi mình phụ trách.

d) Có trách nhiệm với gia đình và cộng đồng; sâu sát cơ sở, được đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân tín nhiệm. Bản thân và gia đình

gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước, quy ước, hương ước nơi cư trú.

2. Hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng.

b) Đối với trưởng, phó phòng, đơn vị thuộc Sở: Có kiến thức chung về pháp luật liên quan đến lĩnh vực Thông tin và truyền thông; nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về ngành. Hiểu biết sâu về chuyên môn, nghiệp vụ của lĩnh vực Thông tin và Truyền thông.

c) Đối với trưởng, phó phòng Văn hóa và Thông tin: Có kiến thức chung về pháp luật liên quan đến lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Thông tin và truyền thông; nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về ngành. Hiểu biết sâu về chuyên môn, nghiệp vụ của lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Thông tin và Truyền thông.

d) Am hiểu phong tục tập quán, tình hình chính trị và kinh tế - xã hội của địa phương, trong nước, có khả năng dự báo được xu thế phát triển riêng của ngành ở địa phương.

3. Năng lực

a) Có năng lực quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền trong một hoặc một số lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành.

b) Có năng lực nghiên cứu, phân tích, dự báo, đánh giá tình hình, cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của cấp trên thành mục tiêu, kế hoạch, dự án, đề án, chuyên đề thuộc lĩnh vực đang đảm nhiệm; đề xuất giải pháp, biện pháp để tổ chức thực hiện các công việc được phân công; có kỹ năng soạn thảo và xử lý văn bản.

c) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo; khả năng chủ trì, kết luận các cuộc họp của cơ quan, đơn vị; khả năng truyền đạt, hướng dẫn, thuyết phục, tổ chức thực hiện đúng đắn, có hiệu quả các chủ trương, quyết định của cấp trên, của tập thể lãnh đạo.

d) Có khả năng xây dựng khối đoàn kết nội bộ, quản lý, tổ chức đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

đ) Có khả năng phối hợp hoặc tham gia thực hiện các nội dung có liên quan đến công việc đang đảm nhiệm, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

4. Điều kiện bổ nhiệm

a) Về tuổi đời của công chức, viên chức được bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ. Riêng đối với

trưởng, phó phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố tuổi đời bồ
nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ.

b) Hồ sơ lý lịch cá nhân rõ ràng và được cơ quan có thẩm quyền xác
minh và xác nhận theo quy định.

c) Có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d) Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

đ) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy
định của pháp luật.

e) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 02 năm liên tiếp tính đến thời
điểm được bổ nhiệm.

5. Điều kiện bổ nhiệm lại

a) Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

b) Đạt tiêu chuẩn của chức vụ công chánh lãnh đạo, quản lý đang đảm
nhiệm tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại.

c) Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

d) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy
định của pháp luật.

Chương III TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 5. Tiêu chuẩn của Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ

a) Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động
của đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành theo chức trách
nhiệm vụ được phân công.

b) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các văn bản quy phạm pháp
luật và các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp để phục vụ cho
nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao tại địa phương.

c) Có khả năng tổng hợp và phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể công
chức, viên chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp với các cấp, các cơ quan
có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

d) Có thời gian giữ chức vụ Phó các phòng, đơn vị thuộc sở hoặc lãnh
đạo cấp phòng thuộc lĩnh vực Thông tin và truyền thông ở các sở, ban, ngành,
Ủy ban nhân dân cấp huyện từ 2 năm trở lên (*đủ 24 tháng*). Trường hợp theo
cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm của phòng, đơn vị không có Phó Trưởng phòng
thì phải có ít nhất 5 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực Thông tin và
truyền thông.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

- a) Là chuyên viên hoặc tương đương trở lên.
- b) Văn hóa: Tốt nghiệp Trung học phổ thông.
- c) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác Thông tin và truyền thông, theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- d) Lý luận Chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên.
- e) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.
- f) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 6. Tiêu chuẩn của Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ
 - a) Năm chắc đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
 - b) Năm vững các kiến thức cơ bản về quản lý Nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.
 - c) Có năng lực xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.
 - d) Có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Có kinh nghiệm năng lực trong quản lý điều hành.
 - đ) Có ít nhất 3 năm (*đủ 36 tháng*) kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông.
2. Tiêu chuẩn về trình độ
 - a) Là chuyên viên hoặc tương đương trở lên.
 - b) Văn hóa: Tốt nghiệp Trung học phổ thông.
 - c) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực quản lý nhà nước về Thông tin và Truyền thông, theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Lý luận Chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên (bổ nhiệm lần đầu nếu chưa có trình độ lý luận thì phải hoàn thiện trình độ lý luận chính trị trong thời hạn bổ nhiệm, khi thực hiện bổ nhiệm lại phải đủ điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị).

đ) Quản lý Nhà nước: Đã qua lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

e) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

f) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 7. Tiêu chuẩn của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND các huyện, thành phố.

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ

a) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành.

b) Có khả năng điều hành, quy tụ, đoàn kết, tổ chức để công chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp trong công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

c) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Có khả năng xây dựng kế hoạch, phương án, đề án quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông.

đ) Có kiến thức về quản lý Nhà nước, về nghiệp vụ chuyên môn thuộc chuyên ngành được phụ trách.

e) Có kinh nghiệm làm việc trong các ngành có liên quan đến lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Thông tin và Truyền thông và có thời gian giữ chức vụ cấp phó từ 2 năm trở lên (*đủ 24 tháng*) trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố hoặc trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể huyện.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Là chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

b) Văn hóa: Tốt nghiệp Trung học phổ thông.

c) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực quản lý nhà nước về: Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Thông tin và Truyền thông, theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Lý luận Chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên

đ) Quản lý Nhà nước: Đã qua lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

e) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDDT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

f) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 8. Tiêu chuẩn của Phó phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND các huyện, thành phố

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ

a) Nắm chắc đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

b) Am hiểu tình hình chính trị kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Nắm vững các kiến thức cơ bản về quản lý Nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

d) Có năng lực xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

đ) Có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức trong đơn vị. Có kinh nghiệm năng lực trong quản lý điều hành.

e) Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm công tác trong các lĩnh vực liên quan đến công tác Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc ít nhất 3 năm (*đủ 36 tháng*) kinh nghiệm trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông, Văn hóa Thể thao và Du lịch.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Là chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

b) Văn hóa: Tốt nghiệp Trung học phổ thông.

c) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực quản lý nhà nước về: Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Thông tin và Truyền thông, theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Lý luận Chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên (*bổ nhiệm lần đầu nếu chưa có trình độ lý luận thì phải hoàn thiện trình độ lý luận chính trị trong thời hạn*

bổ nhiệm, khi thực hiện bổ nhiệm lại phải đủ điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị).

d) Quản lý Nhà nước: Đã qua lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

e) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDDT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

f) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với những người đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại quyết định này thì phải được đào tạo, bồi dưỡng để đạt điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh để nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

[Signature]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Cầm Ngọc Minh